

BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG

TUẦN 06.2026
(02 - 06/02/2026)

“Sau nhịp gãy ngắn hạn: Thị trường bước vào pha cân bằng và chọn lọc dòng tiền”

Mở Tài khoản



HDS Zalo OA



Vui lòng quét hoặc nhấp vào mã QR để tiếp tục



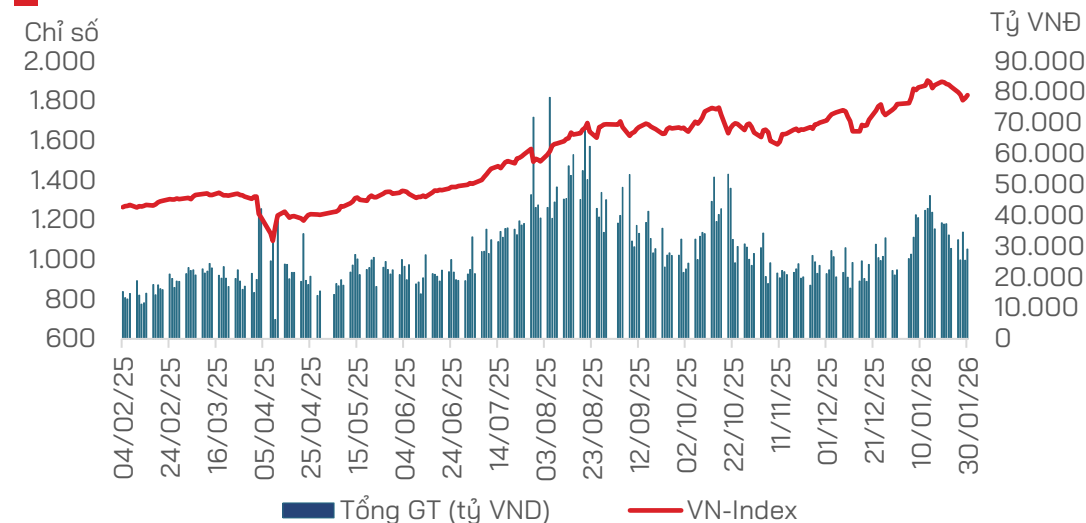
- ❖ **VN-Index đóng cửa tuần 05.2026 tại mốc 1,829 điểm, ghi nhận mức giảm mạnh -41.75 điểm (-2.23% WoW).** Diễn biến với 3 phiên giảm điểm liên tiếp đầu tuần và chỉ hồi phục nhẹ vào 2 phiên cuối tuần phản ánh áp lực điều chỉnh gia tăng rõ rệt, kết hợp với hoạt động chốt lời diện rộng sau khi chỉ số dao động trong vùng 1,860-1,900 điểm (vùng đỉnh tháng 1). Đồng thời, thanh khoản sụt giảm tuần thứ 2 liên tiếp cho thấy lực cầu mua lên đã suy yếu; giá trị giao dịch trung bình đạt 29,404 tỷ đồng, giảm -16.1% so với tuần trước và thấp hơn 8% so với trung bình 5 tuần.
- ❖ **Về xu hướng dòng tiền, thị trường tiếp tục chứng kiến sự phân hóa mạnh mẽ giữa các nhóm ngành.** Dòng vốn có xu hướng duy trì ở các nhóm Thực phẩm, Sản xuất Dầu khí, Bán lẻ, CNTT và Tài nguyên Cơ bản, giúp chỉ số giá các nhóm này duy trì đà tăng ấn tượng; tiêu biểu là Dầu khí (+9.3% WoW), Bán lẻ (+7.55% WoW) và Tài nguyên Cơ bản (+8.47% WoW). Ở chiều ngược lại, dòng tiền tiếp tục rút khỏi các nhóm vốn hóa lớn như Ngân hàng và Dịch vụ Tài chính. Cụ thể, nhóm Ngân hàng dù giữ được mức tăng nhẹ (+0.23% WoW) nhưng phân hóa sâu sắc và phụ thuộc hoàn toàn vào các mã Quốc doanh (VCB, BID); trong khi đó, nhóm Chứng khoán (-1.78% WoW) và Bất động sản (-10.85% WoW) đều giảm điểm mạnh.
- ❖ **Dòng tiền suy yếu đồng thuận trên diện rộng ở cả 3 phân lớp vốn hóa,** thể hiện qua mức sụt giảm dòng tiền lần lượt tại VN30 (-15.79% WoW), VNMIID (-16.24% WoW) và VNSML (-16.59% WoW). Chỉ số giá của cả 3 nhóm đồng pha điều chỉnh với thị trường chung, trong đó nhóm VN30 chịu áp lực lớn nhất với mức giảm -2.31% WoW, theo sau VNMIID (-0.93% WoW) và VNSML (-0.38% WoW).
- ❖ **Về xu hướng dòng tiền, thị trường chứng kiến sự phân cực rõ nét trong vị thế giao dịch.** Ở chiều bán, Nhà đầu tư Cá nhân tiếp tục bán ròng 2,006 tỷ đồng, Khối ngoại duy trì đà bán ròng 1,560 tỷ đồng. Ở chiều ngược lại, dòng vốn tổ chức nội đóng vai trò trụ đỡ quan trọng giúp hấp thụ lực cung. Cụ thể, Tổ chức trong nước dẫn đầu phe mua với giá trị mua ròng 2,217 tỷ đồng, Khối Tự doanh cũng tham gia nâng đỡ thị trường khi mua ròng 1,348 tỷ đồng.
- ❖ **Nhận định:** VN-Index nhiều khả năng duy trì trạng thái cân bằng ngắn hạn quanh vùng 1,800 điểm sau nhịp hồi kỹ thuật, với diễn biến rung lắc và phân hóa là chủ đạo khi dòng tiền tại các nhóm vốn hóa lớn vẫn suy yếu và chưa xuất hiện nhóm dẫn dắt rõ ràng. Trong bối cảnh kỳ nghỉ Tết Nguyên đán cận kề, tâm lý thận trọng được dự báo tiếp tục chi phối, khiến thanh khoản khó cải thiện và hạn chế khả năng hình thành một nhịp tăng mạnh. Chiến lược phù hợp là duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải, ưu tiên giao dịch chọn lọc và giải ngân thăm dò tại các nhịp điều chỉnh đối với nhóm cổ phiếu đã giảm sâu như Bất động sản, Chứng khoán và Đầu tư công, đồng thời theo dõi vai trò nâng đỡ của nhóm cổ phiếu có vốn Nhà nước chi phối và tăng kỷ luật quản trị rủi ro nếu VN-Index đánh mất mốc 1,800 điểm.

Index	Chỉ số	% 1 Tuần	% 1 Tháng	% YTD	% 1 Năm
Chỉ số thị trường thế giới					
Dow Jones	48,892.5	-1.1%	1.1%	1.7%	10.1%
S&P 500	6,939.0	-0.2%	1.2%	1.4%	15.8%
Nasdaq	23,461.8	-0.6%	1.0%	1.0%	21.0%
Europe	5,947.8	-0.2%	1.7%	2.6%	14.0%
Japanese	53,033.5	0.5%	5.6%	5.6%	38.0%
Korea	4,994.4	1.3%	16.3%	18.9%	104.2%
China	4,063.5	-1.7%	2.4%	2.4%	25.0%
HongKong	26,786.5	0.2%	1.8%	4.6%	32.7%
Taiwan	32,063.8	0.0%	9.3%	10.7%	41.3%
India	24,796.5	-0.9%	-5.7%	-5.0%	6.3%
Indonesia	7,935.3	-11.4%	-9.1%	-8.0%	13.1%
Thailand	1,317.1	0.7%	4.5%	4.5%	0.9%
VietNam	1,829.0	-2.2%	3.5%	2.5%	44.6%
Hàng hóa					
Brent Oil (USD/bbl)	65.1	2.9%	7.3%	6.9%	-15.6%
WTI Oil (USD/bbl)	61.0	2.8%	7.6%	6.3%	-16.6%
Gold (USD/ounce)	5,117.5	9.6%	13.0%	16.7%	85.9%
Yield Trái phiếu Chính phủ Mỹ					
U.S 1Y (%)	3.5	-0.6%	0.6%	0.5%	-16.8%
U.S 10Y (%)	4.2	0.7%	1.2%	2.1%	-6.8%

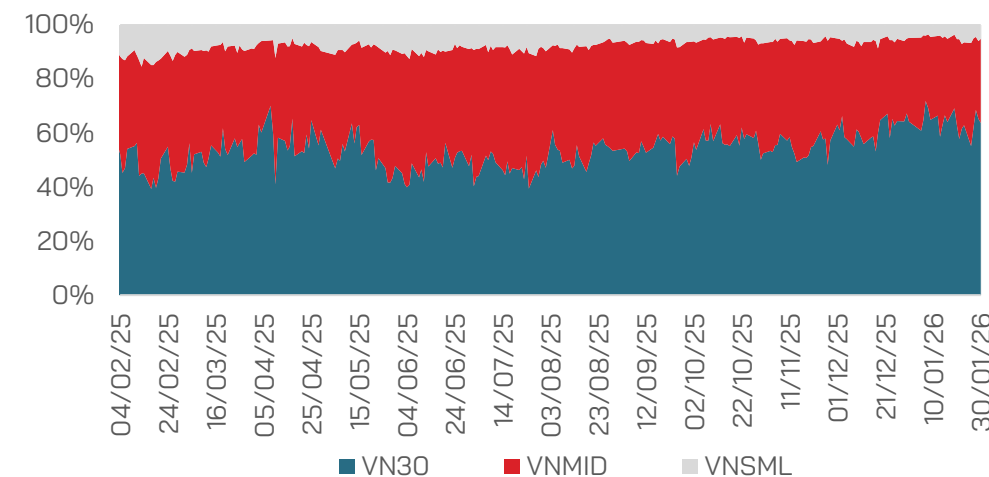
Lịch sự kiện công bố thông tin tuần 06.2026			Quan trọng
Thứ Hai 02/02		Việt Nam: Chỉ Số PMI Sản Xuất của Nikkei Tháng 1	★ ★
		Mỹ: Chỉ Số Quản Lý Thu Mua (PMI) - Sản Xuất Tháng 1	★ ★
Thứ Ba 03/02		Mỹ: Niềm Lạc Quan Kinh Tế của IBD/TIPP Tháng 2	★
		EU: Khảo Sát Cho Vay Ngân Hàng ECB	★ ★
Thứ Tư 04/02		EU: Chỉ Số Giá Tiêu Dùng (CPI) Tháng 1	★ ★
		Mỹ: Chỉ Số PMI Phi Sản Xuất của ISM Tháng 1	★ ★
Thứ Năm 05/02		Mỹ: Đề Nghị Trợ Cấp Thất Nghiệp Lần Đầu	★ ★
		EU: Quyết Định Lãi Suất Tháng 2	★ ★
Thứ Sáu 06/02		Việt Nam: Số liệu Kinh tế - Xã hội Tháng 1	★ ★ ★
		Mỹ: Tỷ Lệ Thất Nghiệp Tháng 1	★ ★

- **VN-Index đóng cửa tuần 05.2026 tại mốc 1,829 điểm, ghi nhận mức giảm mạnh -41.75 điểm (-2.23% WoW).** Diễn biến với 3 phiên giảm điểm liên tiếp đầu tuần và chỉ hồi phục nhẹ vào 2 phiên cuối tuần phản ánh áp lực điều chỉnh gia tăng rõ rệt, kết hợp với hoạt động chốt lời diện rộng sau khi chỉ số dao động trong vùng 1,860-1,900 điểm (vùng đỉnh tháng 1). Đồng thời, thanh khoản sụt giảm tuần thứ 2 liên tiếp cho thấy lực cầu mua lên đã suy yếu; giá trị giao dịch trung bình đạt 29,404 tỷ đồng, giảm -16.1% so với tuần trước và thấp hơn 8% so với trung bình 5 tuần.
- **Mặc dù chịu áp lực điều chỉnh ngắn hạn, xét trên khung tháng, VN-Index kết thúc tháng 01/2026 vẫn tăng 44.55 điểm (+2.5%), kéo dài xu hướng tăng sang tháng thứ 3 liên tiếp.** Động lực chính đến từ sự dẫn dắt của nhóm cổ phiếu có tỷ lệ tự do chuyển nhượng (free-float) thấp và nhóm sở hữu Nhà nước cao (Ngân hàng Quốc doanh và Năng lượng). Điểm tích cực là thanh khoản khòp lệnh bình quân tháng đạt 31,518 tỷ đồng, tăng +61.7% MoM, xác nhận dòng tiền đã thoát khỏi trạng thái suy yếu kéo dài trong các tháng trước đó.
- **Về xu hướng dòng tiền, thị trường tiếp tục chứng kiến sự phân hóa mạnh mẽ giữa các nhóm ngành.** Dòng vốn có xu hướng duy trì ở các nhóm Thực phẩm, Sản xuất Dầu khí, Bán lẻ, CNTT và Tài nguyên Cơ bản, giúp chỉ số giá các nhóm này duy trì đà tăng ấn tượng; tiêu biểu là Dầu khí (+9.3% WoW), Bán lẻ (+7.55% WoW) và Tài nguyên Cơ bản (+8.47% WoW). Ở chiều ngược lại, dòng tiền tiếp tục rút khỏi các nhóm vốn hóa lớn như Ngân hàng và Dịch vụ Tài chính. Cụ thể, nhóm Ngân hàng dù giữ được mức tăng nhẹ (+0.23% WoW) nhưng phân hóa sâu sắc và phụ thuộc hoàn toàn vào các mã Quốc doanh (VCB, BID); trong khi đó, nhóm Chứng khoán (-1.78% WoW) và Bất động sản (-10.85% WoW) đều giảm điểm mạnh.
- **Dòng tiền suy yếu đồng thuận trên diện rộng ở cả 3 phân lớp vốn hóa,** thể hiện qua mức sụt giảm dòng tiền lần lượt tại VN30 (-15.79% WoW), VNMID (-16.24% WoW) và VNSML (-16.59% WoW). Chỉ số giá của cả 3 nhóm cũng đồng pha điều chỉnh với thị trường chung, trong đó nhóm VN30 chịu áp lực lớn nhất với mức giảm -2.31% WoW, theo sau là VNMID (-0.93% WoW) và VNSML (-0.38% WoW).

Thanh khoản sàn HOSE



Tỷ trọng các nhóm vốn hóa



- **Độ rộng thị trường nghiêng về chiều tiêu cực**, đồng pha với đà giảm của chỉ số chung khi sàn HOSE ghi nhận 215 mã giảm so với 164 mã tăng. Tương tự, rổ VN30 cũng chịu áp lực điều chỉnh với 16 mã giảm và chỉ 13 mã tăng.
- **Về xu hướng dòng tiền, thị trường chứng kiến sự phân cực rõ nét trong vị thế giao dịch.** Ở chiều bán, Nhà đầu tư Cá nhân tiếp tục bán ròng 2,006 tỷ đồng, tập trung áp lực bán tại nhóm Công nghệ và Dịch vụ Tài chính (điển hình là FPT, GAS, MSN, VCI, STB, BSR). Đồng thuận với xu hướng này, Khối ngoại duy trì đà bán ròng 1,560 tỷ đồng, với tâm điểm bán hàng là nhóm Bất động sản và các mã trụ lớn như VIC, VCB, MWG, ACB, VJC, CTG.
- **Ở chiều ngược lại, dòng vốn tổ chức nội đóng vai trò trụ đỡ quan trọng giúp hấp thụ lực cung.** Cụ thể, Tổ chức trong nước dẫn đầu phe mua với giá trị mua ròng 2,217 tỷ đồng, tập trung mua mạnh nhóm Bất động sản và Ngân Hàng (VIC, VPB, VCB, STB, GEX, GAS). Khối Tự doanh cũng tham gia nâng đỡ thị trường khi mua ròng 1,348 tỷ đồng, ưu tiên giải ngân vào nhóm Ngân hàng và Tài nguyên Cơ bản (ACB, HPG, MBB, TCB, TPB, HDB).
- **Dòng vốn ETF quay đầu mua ròng 99 tỷ đồng.** Động lực chính đến từ các quỹ ngoại với giá trị vào ròng 115 tỷ đồng (chủ yếu từ Xtrackers FTSE Swap UCITS ETF), bù đắp cho áp lực rút vốn nhẹ 16 tỷ đồng từ các quỹ nội (tập trung tại VFMVN Diamond ETF). Danh mục được các quỹ mua ròng bao gồm VIC, FPT, MSN, SSI, SHB.

STT	Mã	Giá đóng cửa (D)	% thay đổi giá 1 tuần	P/E cơ bản
1	GAS	117,000	16.1%	23.3
2	MWG	92,900	8.3%	23.5
3	GVR	39,850	8.0%	28.3
4	PLX	58,900	7.9%	28.2
5	MSN	84,000	6.3%	31.0
6	BID	53,900	6.1%	14.3
7	VNM	70,600	5.1%	17.0
8	FPT	104,500	3.5%	19.0
9	VCB	70,500	2.8%	16.8
10	SAB	49,900	1.2%	14.5
11	MBB	27,200	0.9%	8.2
12	STB	63,000	0.6%	9.7
13	HPG	26,800	0.2%	14.3
14	VIB	17,800	0.0%	8.3
15	TPB	17,200	-0.3%	7.3
16	CTG	38,750	-0.6%	9.0
17	VPL	92,500	-1.4%	-1551.3
18	TCB	35,900	-1.6%	10.0
19	VPB	28,000	-1.8%	9.3
20	LPB	41,650	-1.8%	10.9
21	SHB	16,000	-1.8%	6.2
22	SSI	31,150	-2.4%	16.6
23	SSB	17,150	-2.8%	7.4
24	ACB	24,100	-3.8%	7.9
25	HDB	28,300	-4.4%	8.1
26	VRE	30,200	-6.8%	10.7
27	DGC	68,600	-7.2%	8.3
28	VJC	170,500	-11.9%	45.7
29	VHM	106,000	-13.5%	10.6
30	VIC	140,500	-15.1%	80.8

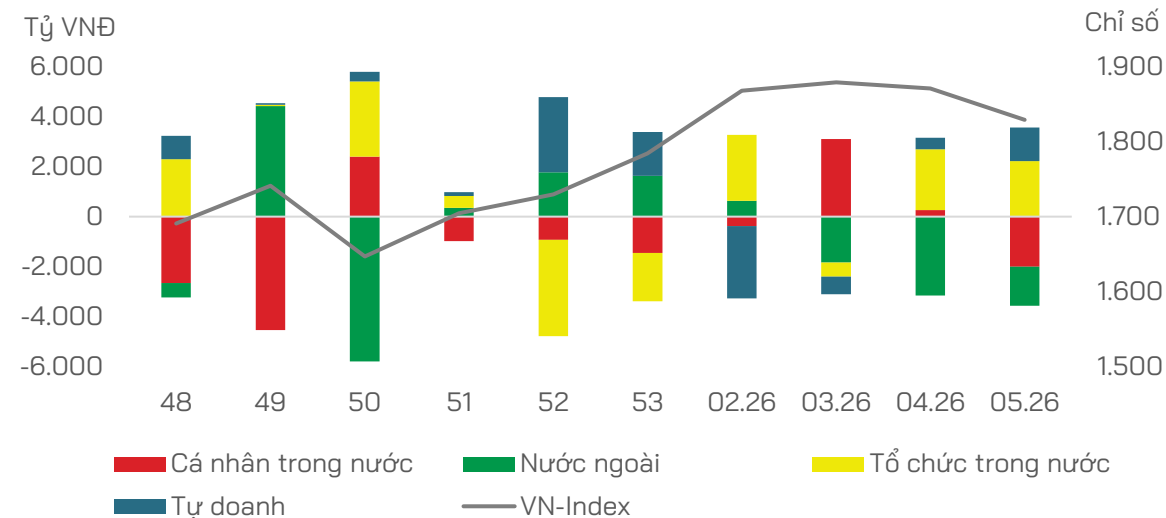
Dòng tiền duy trì ở các nhóm Thực phẩm, Dầu khí, Bán lẻ, CNTT và Tài nguyên Cơ bản

Tăng giảm Dòng tiền và Chỉ số theo nhóm ngành

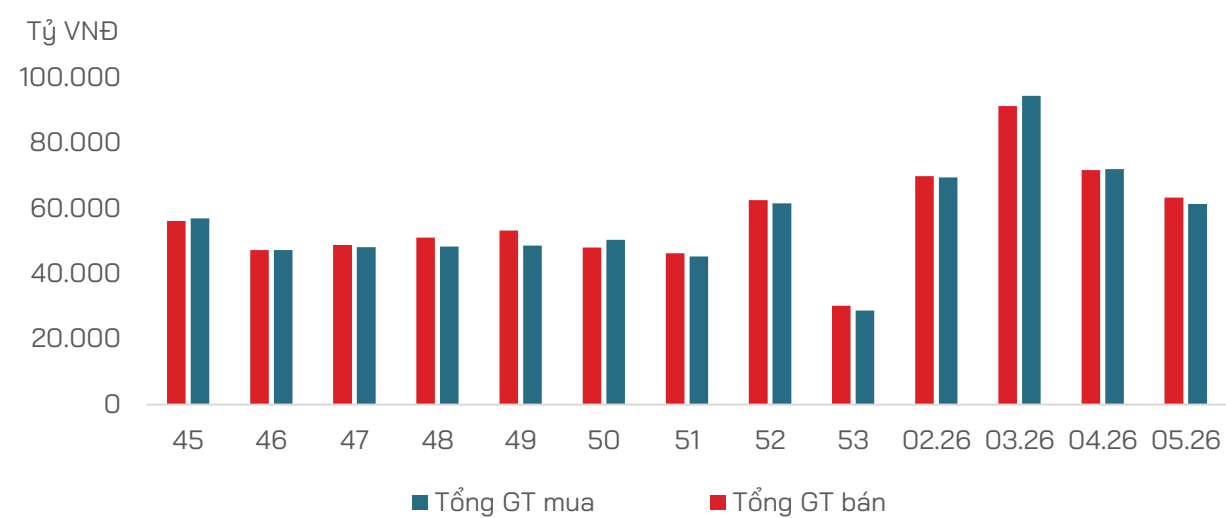
NGÀNH	TỶ TRỌNG DÒNG TIỀN									TĂNG/GIẢM CHỈ SỐ							
	05/12	12/12	19/12	26/12	31/12	09/01	16/01	23/01	30/01	1 TUẦN	2 TUẦN	1 THÁNG	3 THÁNG	6 THÁNG	9 THÁNG	1 NĂM	YTD
Ngân hàng	25.03%	23.13%	21.32%	25.44%	28.00%	31.19%	27.62%	24.49%	21.96%	0.23%	-0.89%	9.73%	7.93%	17.02%	40.60%	34.27%	10.48%
Bất động sản	17.93%	20.45%	18.91%	20.08%	21.41%	18.58%	13.85%	14.52%	15.09%	-10.74%	-9.88%	-9.82%	11.46%	45.85%	105.15%	145.70%	-14.74%
Dịch vụ tài chính	15.76%	14.42%	18.24%	15.61%	10.41%	12.23%	16.25%	15.53%	11.42%	-0.83%	1.01%	6.40%	0.19%	-0.04%	39.93%	37.16%	9.75%
Thực phẩm và đồ uống	8.49%	7.66%	7.08%	5.84%	5.41%	4.60%	6.92%	7.45%	8.53%	2.23%	0.31%	1.36%	10.72%	19.87%	28.68%	17.22%	2.21%
Dầu khí	1.75%	2.08%	3.50%	2.83%	4.19%	5.65%	5.73%	6.25%	8.33%	9.30%	11.96%	40.96%	46.73%	63.55%	95.68%	59.54%	39.52%
Xây dựng và Vật liệu	4.85%	5.72%	4.65%	4.22%	4.81%	4.30%	3.77%	3.99%	4.68%	-0.94%	-2.41%	2.93%	-1.73%	2.18%	20.10%	13.68%	3.36%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	6.04%	6.33%	4.58%	4.70%	4.69%	4.34%	5.56%	5.71%	4.63%	-4.53%	-10.65%	3.22%	1.31%	0.01%	13.08%	-1.18%	4.92%
Bán lẻ	4.27%	3.51%	3.12%	3.78%	3.54%	2.55%	2.31%	2.33%	4.50%	7.55%	6.45%	6.94%	11.21%	26.73%	44.52%	38.90%	7.08%
Công nghệ Thông tin	2.61%	3.00%	2.60%	2.27%	3.03%	2.43%	3.10%	3.90%	4.24%	2.81%	-1.47%	6.84%	1.89%	-0.22%	12.82%	-18.73%	8.56%
Tài nguyên Cơ bản	4.05%	4.95%	4.35%	6.05%	3.56%	3.95%	5.02%	3.89%	4.20%	8.47%	6.80%	15.91%	9.99%	12.70%	28.14%	29.36%	16.18%
Hóa chất	2.26%	2.36%	6.29%	3.58%	4.33%	3.28%	3.46%	4.69%	4.10%	3.56%	6.23%	27.15%	17.20%	12.23%	35.10%	16.54%	29.16%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1.28%	1.06%	0.83%	1.33%	2.20%	2.70%	2.36%	2.48%	3.13%	6.93%	6.31%	24.40%	33.90%	31.06%	42.79%	37.17%	22.79%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.90%	0.81%	0.70%	0.58%	0.60%	0.68%	0.89%	1.13%	1.81%	5.66%	6.33%	15.10%	16.50%	20.27%	40.22%	12.67%	14.35%
Du lịch và Giải trí	3.57%	3.18%	2.68%	2.64%	2.39%	1.94%	1.29%	1.23%	1.36%	-4.68%	-4.35%	-3.26%	-1.55%	7.27%	27.40%	28.58%	-7.20%
Viễn thông	0.24%	0.22%	0.14%	0.12%	0.25%	0.59%	0.85%	1.33%	1.11%	2.63%	1.86%	72.43%	62.19%	61.12%	79.63%	37.68%	69.37%
Bảo hiểm	0.20%	0.34%	0.19%	0.24%	0.44%	0.45%	0.55%	0.51%	0.36%	-2.17%	-8.39%	6.41%	22.02%	31.33%	41.40%	31.98%	9.84%
Ô tô và phụ tùng	0.26%	0.28%	0.33%	0.24%	0.31%	0.28%	0.26%	0.26%	0.26%	0.27%	-1.40%	-2.01%	-8.70%	-8.17%	21.93%	8.62%	1.15%
Y tế	0.40%	0.36%	0.29%	0.27%	0.30%	0.17%	0.13%	0.19%	0.22%	1.22%	1.17%	3.09%	5.62%	7.44%	15.42%	10.53%	4.11%
Truyền thông	0.11%	0.17%	0.20%	0.16%	0.11%	0.09%	0.08%	0.12%	0.08%	0.31%	-0.93%	-0.31%	-3.59%	-5.81%	16.05%	23.48%	0.24%

Tổ chức trong nước và Tự doanh đóng vai trò trụ đỡ

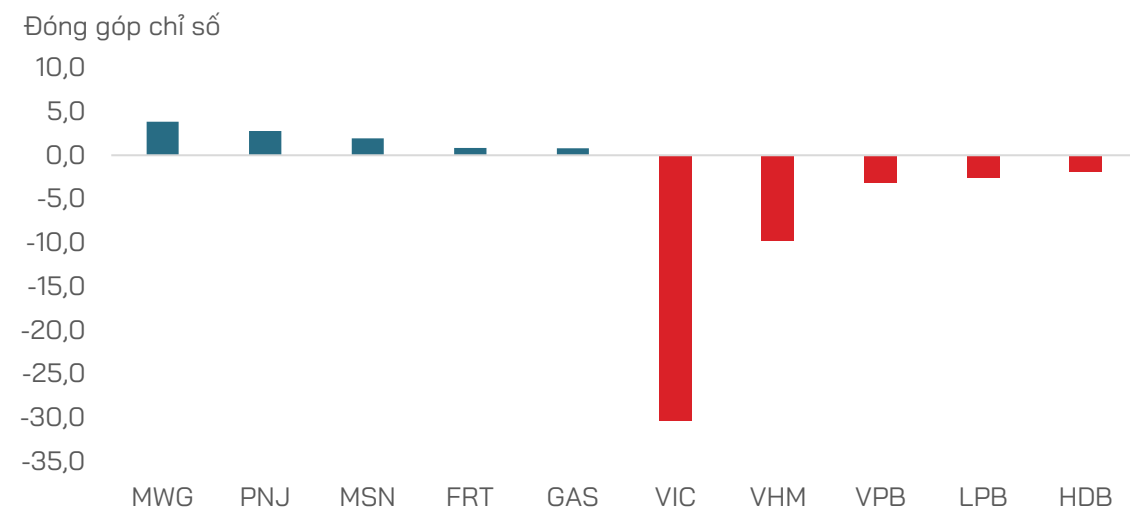
Phân loại Nhà đầu tư



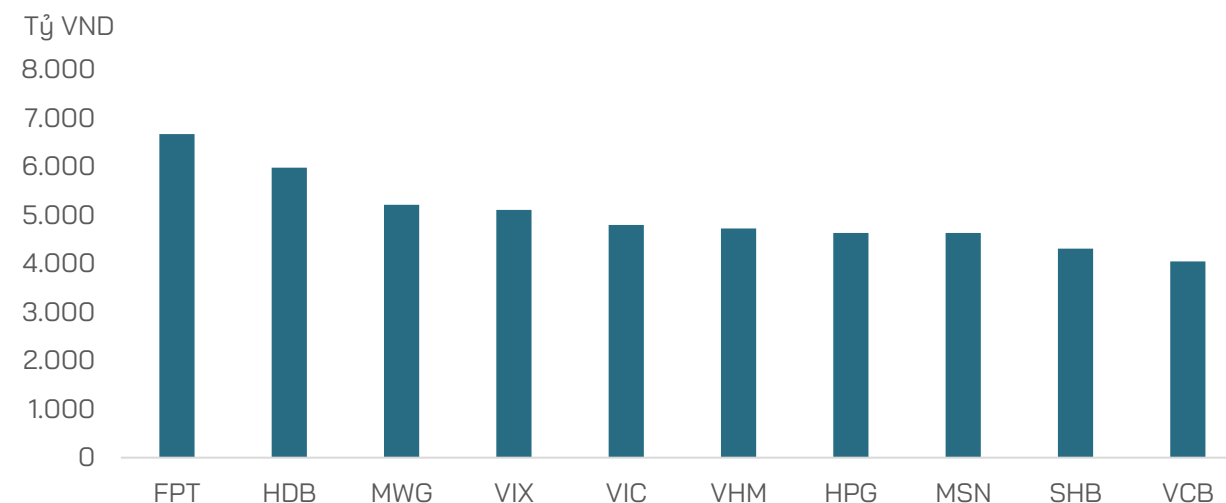
Tổng giá trị mua bán NĐT cá nhân trên HOSE



Top Cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index

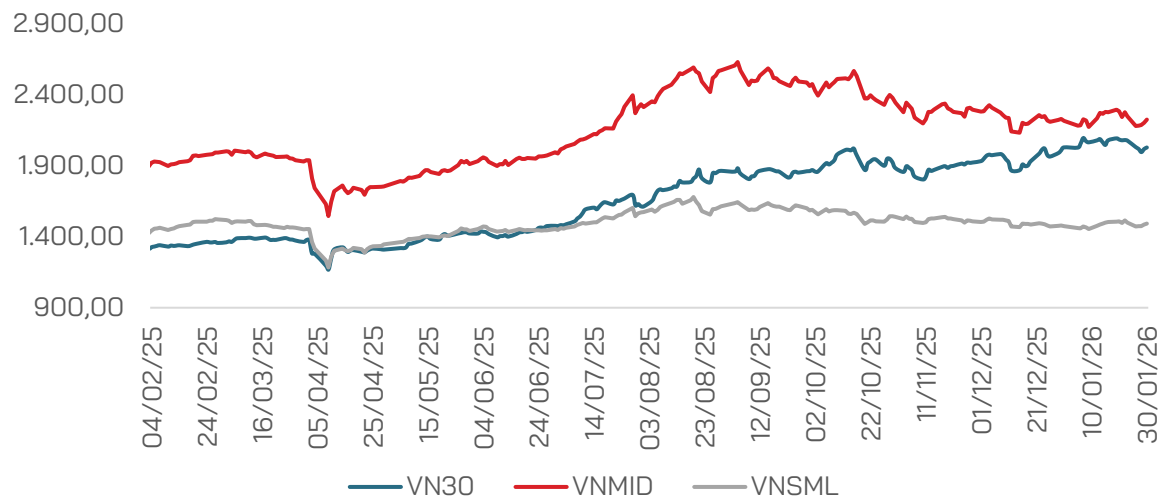


Top 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất

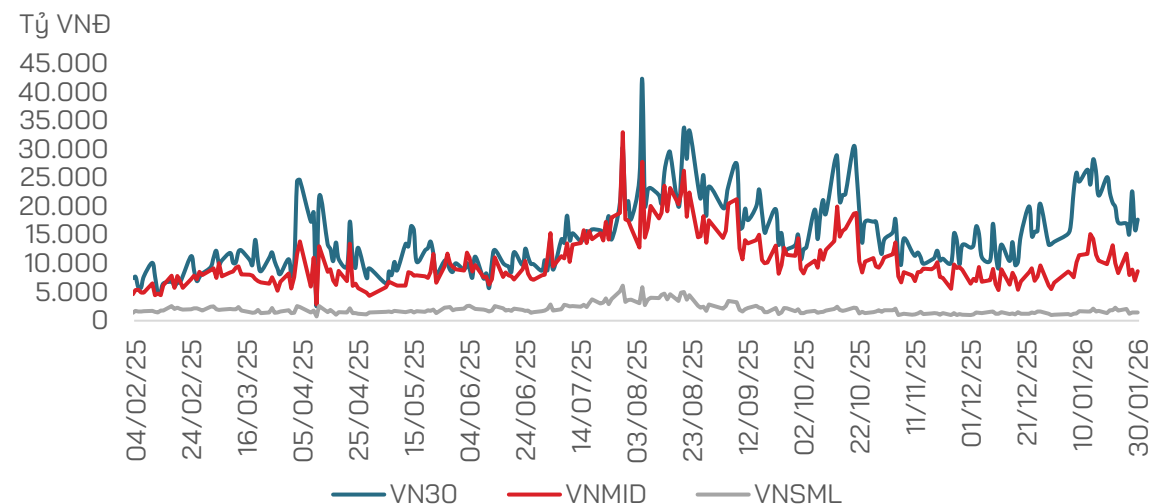


Dòng tiền suy yếu đồng thuận trên diện rộng ở cả 3 phân lớp vốn hóa

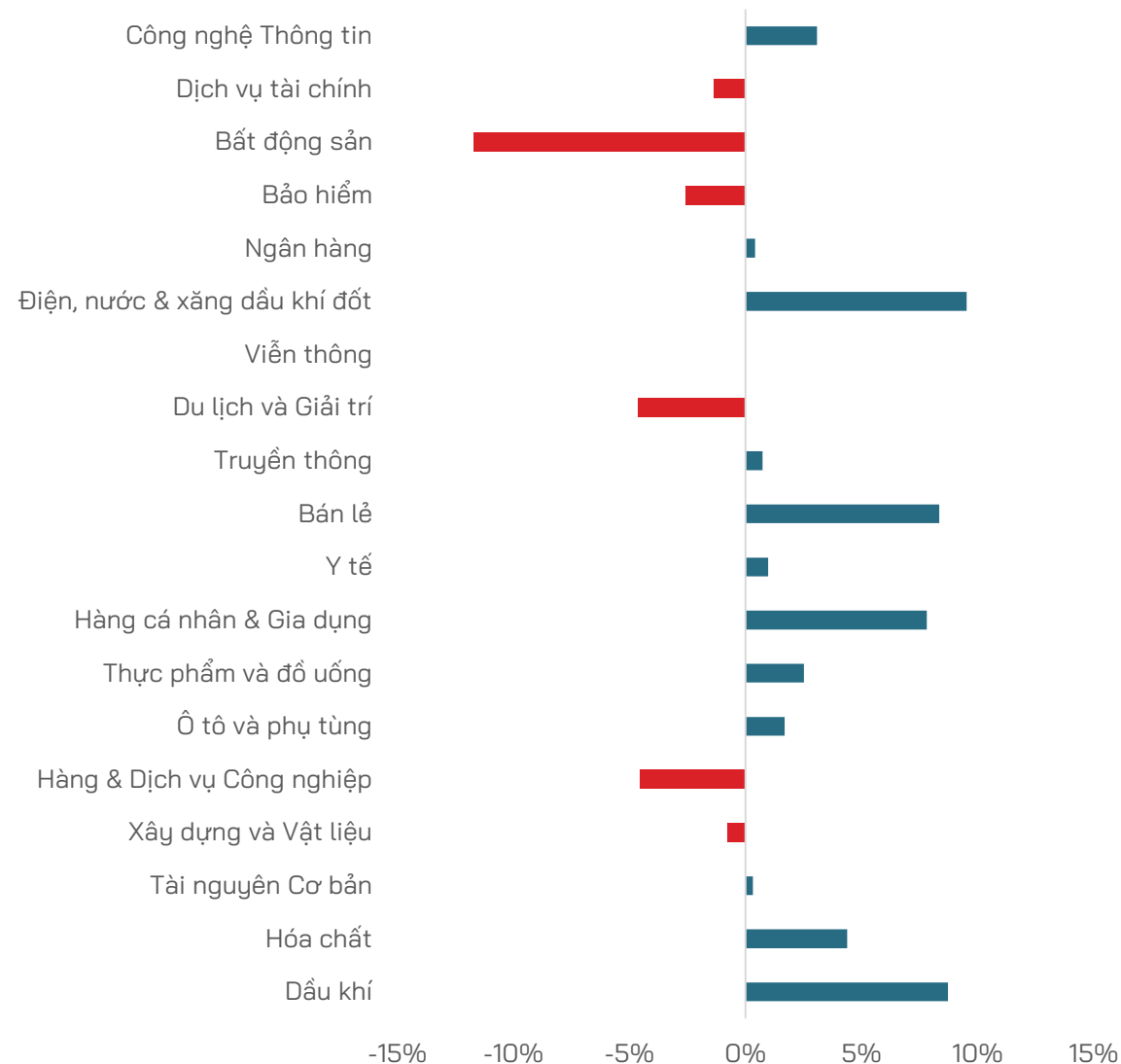
Chỉ số theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

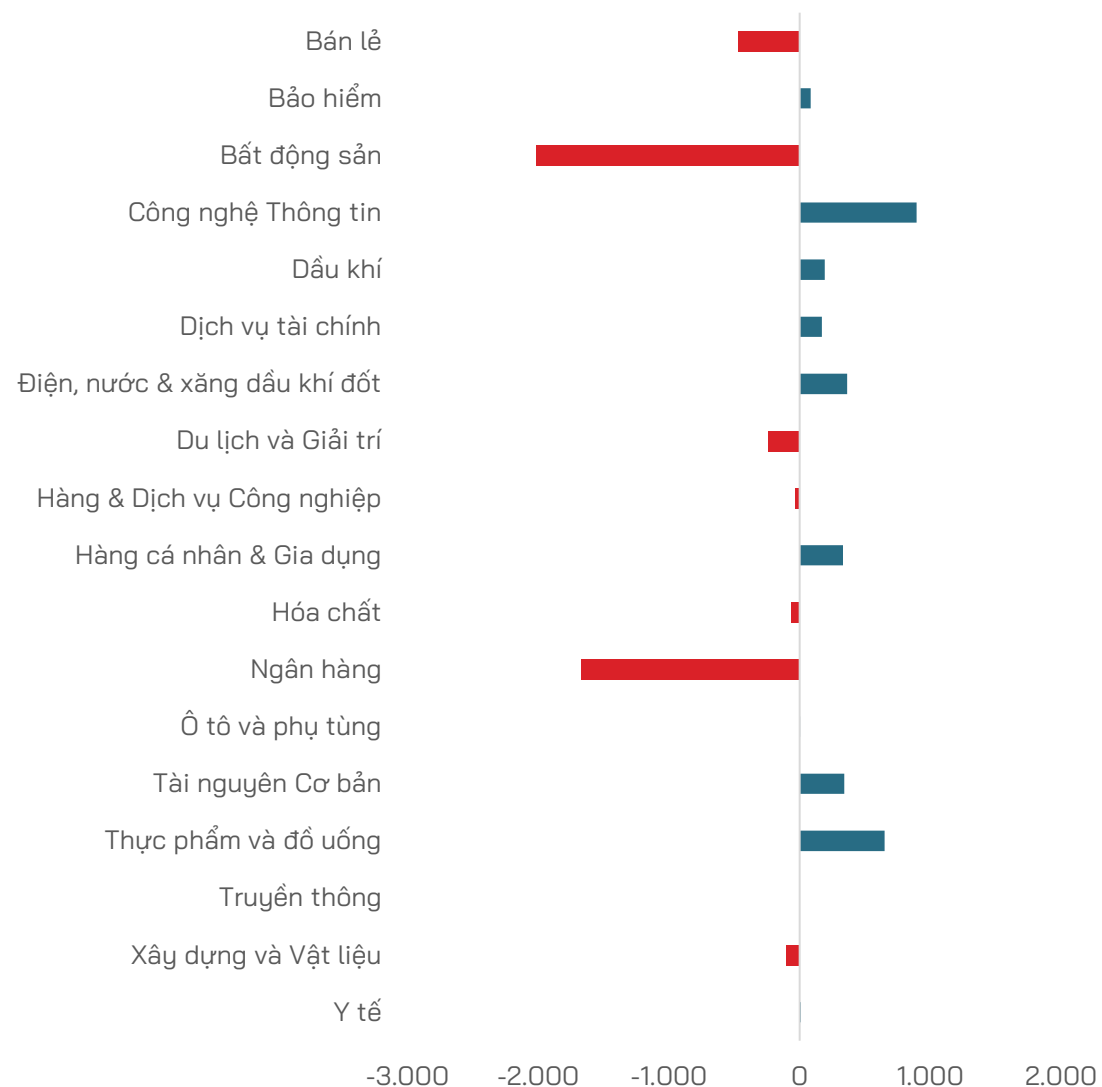


Biến động chỉ số ngành (% thay đổi)

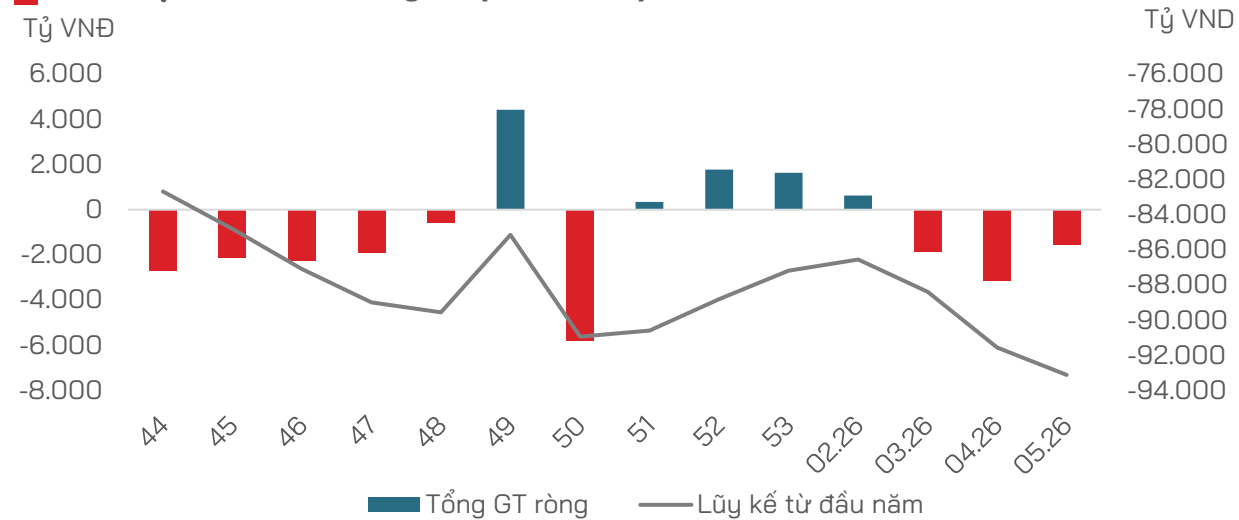


Khối ngoại bán ròng mạnh nhóm Bất động sản và Ngân hàng

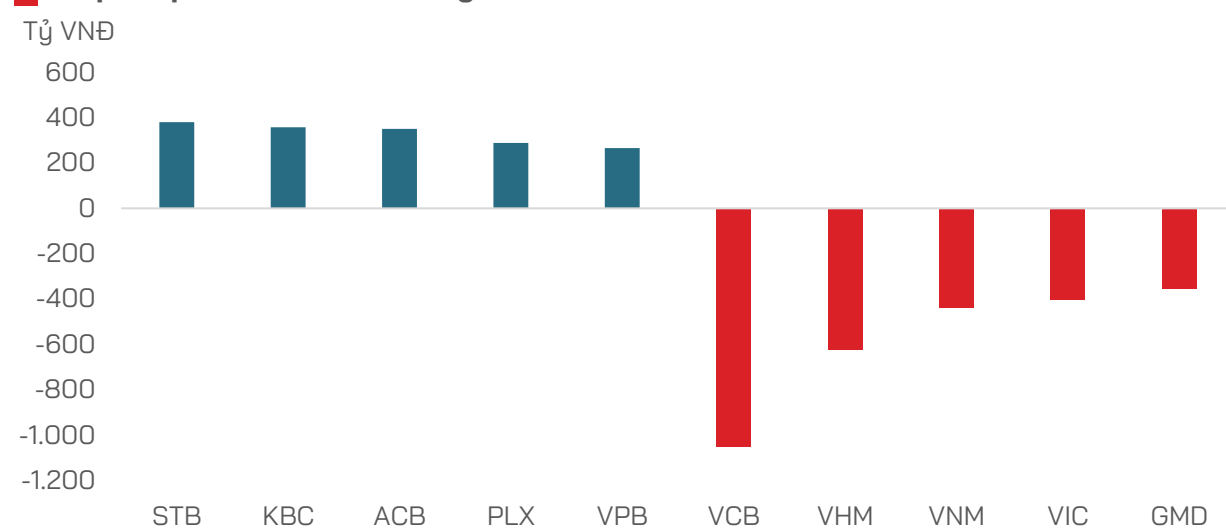
Giao dịch Khối ngoại theo ngành (tỷ VNĐ)



Giao dịch NĐT nước ngoài (theo tuần)

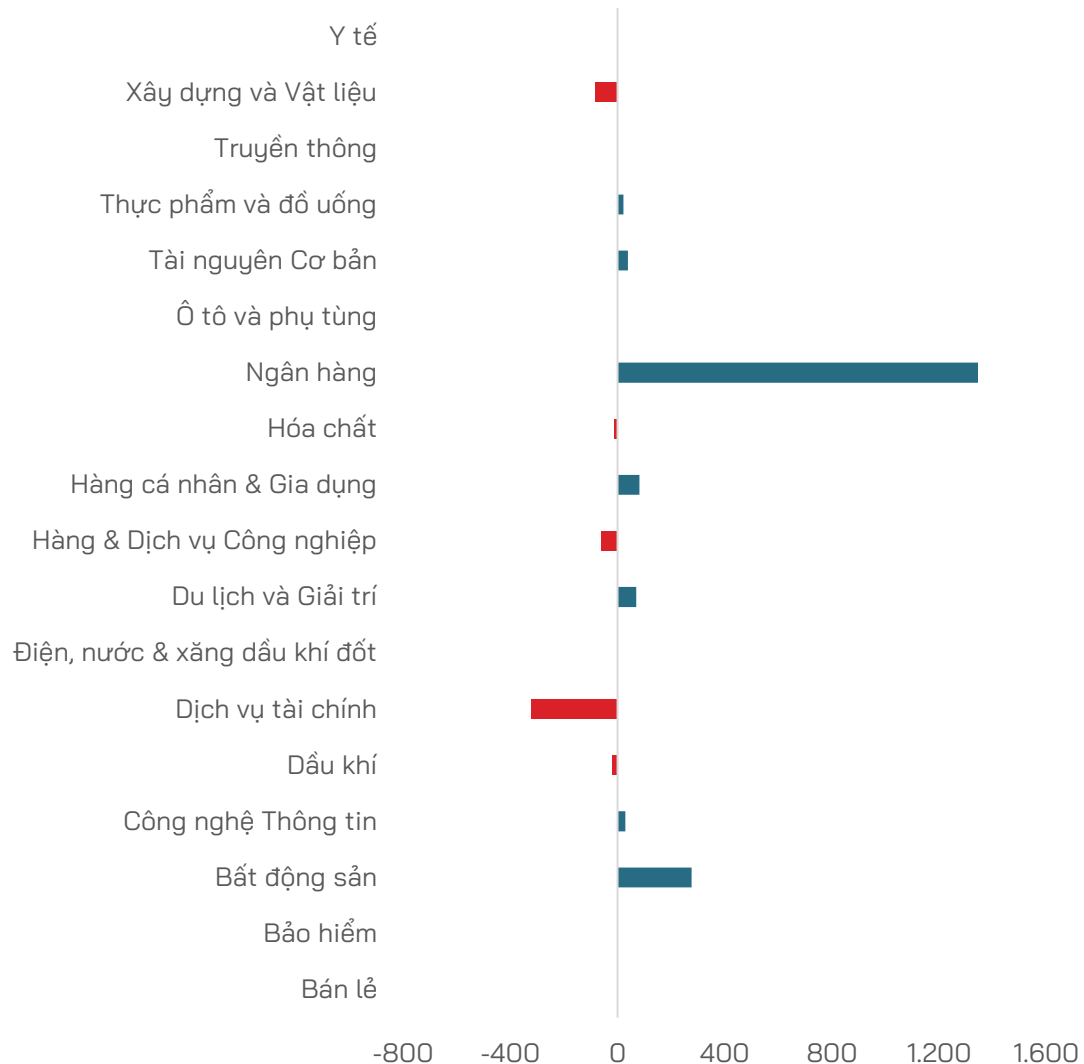


Top cổ phiếu mua bán ròng

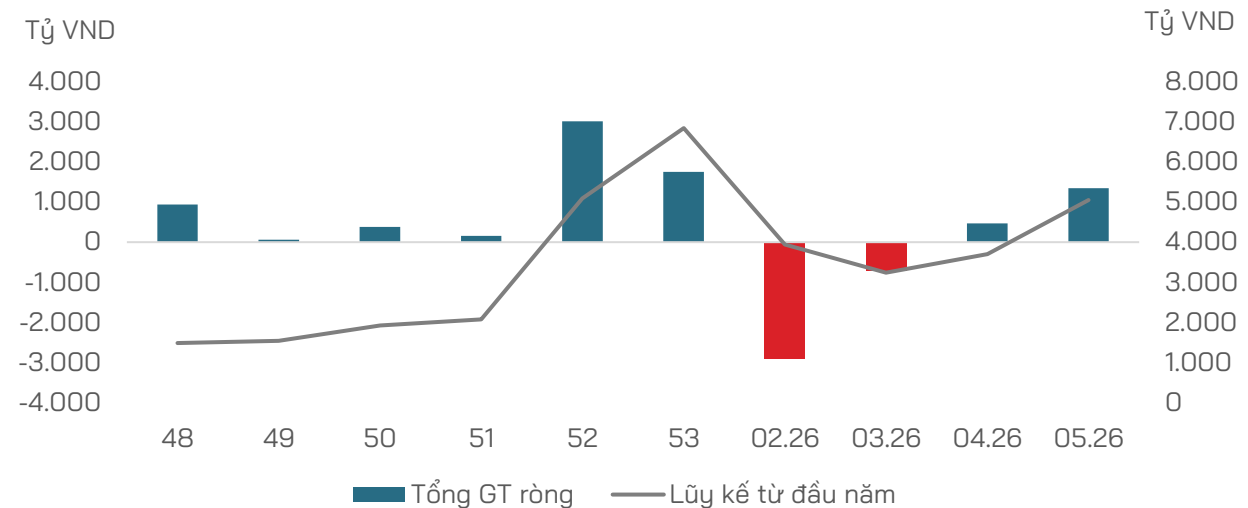


Tự doanh mua ròng mạnh nhóm Ngân hàng

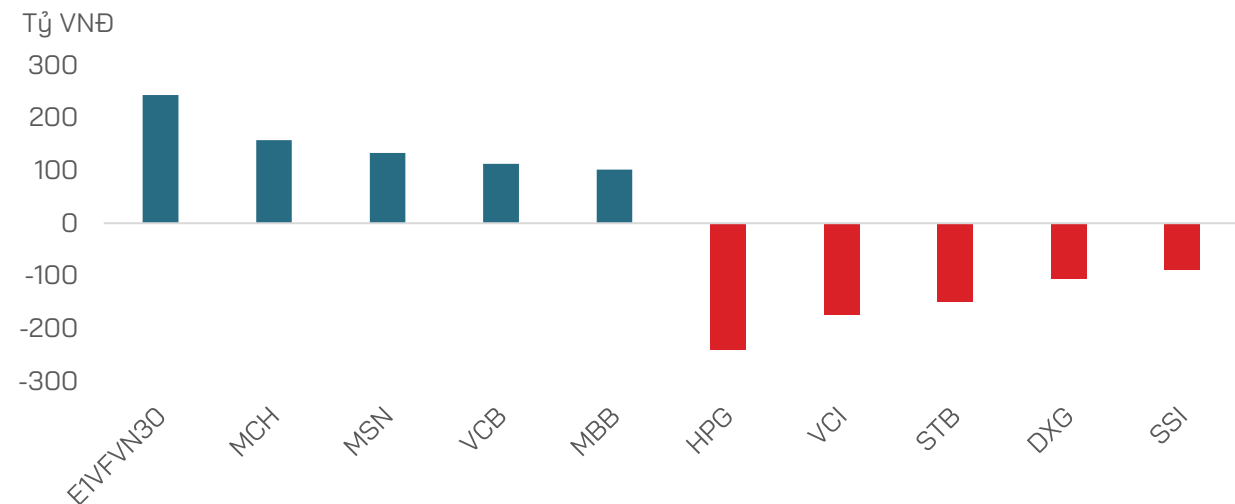
Giao dịch NĐT Tự doanh theo ngành (tỷ VNĐ)



Giao dịch Tự doanh (theo tuần)



Top cổ phiếu mua bán ròng



Tín hiệu Kỹ thuật của Top Cổ phiếu có giao dịch đột biến trong tuần qua

STT	Mã	Vốn hoá (tỷ VND)	Giá CP	Thay đổi Giá 1W	KLGD TB 3M	GTGD TB 3M (tỷ VND)	Giá thấp nhất 52 tuần	Giá cao nhất 52 tuần	PE	PB	Xu hướng
1	BID	378,451	53,900	6.1%	6,063,839	284.5	32,450	54,500	14.3	2.3	Tích cực
2	MWG	136,420	84,000	6.3%	7,840,159	659.0	50,300	88,500	23.5	4.3	Tích cực
3	MSB	38,688	27,200	0.9%	12,039,389	151.1	20,650	32,400	7.2	1.0	Tích cực
4	KBC	32,867	54,200	0.9%	4,786,687	168.9	38,750	55,400	18.6	1.4	Tích cực
5	VCI	31,156	50,100	3.7%	10,479,305	370.5	36,650	67,800	19.8	1.7	Tích cực
6	DCM	19,376	28,150	0.0%	2,364,690	82.8	21,950	35,950	10.1	1.8	Tích cực
7	PVD	17,232	31,000	12.3%	12,765,629	343.8	16,650	30,500	19.4	1.0	Tích cực
8	SIP	14,769	61,000	5.2%	493,240	27.7	50,000	92,200	10.9	2.9	Tích cực
9	PHR	8,713	24,200	3.6%	573,512	35.2	18,450	31,300	13.0	2.2	Tích cực
10	HHV	6,676	27,450	4.4%	5,292,077	72.2	19,700	35,700	11.2	1.1	Tích cực
11	PAN	6,225	13,000	4.0%	1,241,452	35.3	8,100	18,900	9.3	1.2	Tích cực
12	PPC	3,222	127,000	13.0%	238,205	2.4	62,800	126,500	19.0	0.7	Tích cực
13	REE	33,637	62,100	-1.1%	472,573	30.0	60,000	78,000	13.0	1.7	Trung tính
14	HDG	10,155	21,700	-0.5%	2,485,505	72.2	20,650	42,000	29.3	1.6	Trung tính
15	VHM	435,386	17,800	0.0%	7,286,807	819.7	16,950	23,600	10.6	1.8	Tiêu cực
16	VPB	222,150	53,900	-1.5%	23,618,632	681.6	48,400	61,400	9.3	1.3	Tiêu cực
17	ACB	123,793	24,100	-3.8%	12,805,699	314.1	20,950	29,450	7.9	1.3	Tiêu cực
18	MSN	121,457	12,400	-0.4%	6,950,175	547.1	10,000	18,500	31.0	3.4	Tiêu cực
19	PLX	74,838	17,700	-0.6%	5,022,163	235.8	15,050	26,300	28.2	2.9	Tiêu cực
20	BCM	70,484	68,100	-1.7%	737,606	51.9	52,000	81,800	19.1	3.3	Tiêu cực
21	VIX	34,610	170,500	-11.9%	47,684,116	1,146.0	79,100	219,100	6.4	1.6	Tiêu cực
22	SBT	20,437	23,900	-0.6%	1,697,819	41.8	12,650	26,900	25.4	1.9	Tiêu cực
23	DPM	16,284	16,200	0.6%	4,408,255	105.2	14,200	25,500	15.2	1.4	Tiêu cực
24	TCH	14,320	15,700	2.3%	5,785,184	105.9	14,350	26,400	37.8	1.3	Tiêu cực
25	BMP	13,343	163,000	3.2%	172,811	29.1	106,700	188,800	10.9	4.6	Tiêu cực
26	CTR	11,061	38,750	-0.6%	705,576	67.2	33,800	56,000	18.4	5.4	Tiêu cực
27	HSG	9,998	26,800	0.2%	3,375,996	55.9	21,300	30,350	13.6	0.9	Tiêu cực
28	EVF	8,785	20,850	-7.5%	4,605,725	54.4	15,600	31,100	9.8	0.9	Tiêu cực
29	CMG	8,338	18,450	-0.8%	439,515	16.5	10,500	30,350	21.3	2.7	Tiêu cực

Sau chuỗi giảm sâu: Thị trường tìm điểm cân bằng quanh 1,800

- **VN-Index đóng cửa tuần kết thúc chuỗi 7 phiên giảm liên tiếp với tác động chính từ nhóm cổ phiếu VIN và nhóm doanh nghiệp Nhà Nước và đã hồi phục trở lại tại vùng 1,800 điểm khiến kịch bản tiêu cực trong ngắn hạn hạn chế.** Tuy nhiên, dòng tiền tại các nhóm vốn hóa lớn như Ngân hàng, Bất động sản và Chứng khoán tiếp tục suy yếu và chỉ tập trung chọn lọc vào một số nhóm ngành mang tính chu kỳ, khiến thị trường thiếu vắng nhóm dẫn dắt và khó hình thành một nhịp tăng rõ ràng; bên cạnh đó, kỳ nghỉ Tết Nguyên đán cận kề trong khoảng hai tuần tới nhiều khả năng sẽ duy trì tâm lý thận trọng và khiến thanh khoản khó cải thiện.

• Kịch bản:

- **Tích cực:** Tích lũy quanh vùng 1,800 điểm với trạng thái rung lắc và phân hóa, do dòng tiền thận trọng và thiếu nhóm dẫn dắt.
- **Cơ sở:** Hồi phục lên vùng 1,860 điểm khi dòng tiền bắt đáy quay lại các nhóm giảm sâu như Bất động sản, Chứng khoán và Đầu tư công, dẫn dắt bởi nhóm cổ phiếu vốn Nhà nước.
- **Tiêu cực:** Điều chỉnh trở lại nếu VN-Index mất mốc 1,800 điểm trong bối cảnh thanh khoản suy yếu và tâm lý phòng thủ gia tăng.



- **Nhận định:** VN-Index nhiều khả năng duy trì trạng thái cân bằng ngắn hạn quanh vùng 1,800 điểm sau nhịp hồi kỹ thuật, với diễn biến rung lắc và phân hóa là chủ đạo khi dòng tiền tại các nhóm vốn hóa lớn vẫn suy yếu và chưa xuất hiện nhóm dẫn dắt rõ ràng. Trong bối cảnh kỳ nghỉ Tết Nguyên đán cận kề, tâm lý thận trọng được dự báo tiếp tục chi phối, khiến thanh khoản khó cải thiện và hạn chế khả năng hình thành một nhịp tăng mạnh. Chiến lược phù hợp là duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải, ưu tiên giao dịch chọn lọc và giải ngân thăm dò tại các nhịp điều chỉnh đối với nhóm cổ phiếu đã giảm sâu như Bất động sản, Chứng khoán và Đầu tư công, đồng thời theo dõi vai trò nâng đỡ của nhóm cổ phiếu có vốn Nhà nước chi phối và tăng kỷ luật quản trị rủi ro nếu VN-Index đánh mất mốc 1,800 điểm.

- **Fed** giữ nguyên lãi suất như dự đoán, không gợi ý thời điểm nói lỏng tiền tệ trở lại
- **Ông Trump** tuyên bố nâng thuế ô tô, dược phẩm Hàn Quốc lên 25%
- **S&P 500 lần đầu chạm mốc 7,000**, trước khi quay đầu giảm nhẹ sau khi Fed quyết định giữ nguyên lãi suất và đánh giá tích cực hơn về tăng trưởng kinh tế
- **Chỉ số đo lường niềm tin người tiêu dùng Mỹ** đã giảm xuống còn 84,5 - mức thấp nhất kể từ tháng 5/2014 - từ mức 94,2 của tháng 12/2025
- **Standard Chartered:** 500 tỷ USD tiền gửi ngân hàng Mỹ có nguy cơ chảy sang stablecoin
- **Ông Trump** thông báo đạt thỏa thuận với Ấn Độ, thuế quan giảm xuống 18% ngay lập tức
- **Mỹ** hoãn công bố báo cáo việc làm tháng 1/2026 vì chính phủ đóng cửa từng phần
- **Ông Trump** chính thức đề cử Kevin Warsh làm Chủ tịch Fed
- **Trong ngày 29/01**, giới truyền thông Trung Quốc đưa tin Trung Quốc đã bãi bỏ các giới hạn vay nợ đối với doanh nghiệp bất động sản, được biết đến với tên gọi chính sách “ba lần ranh đỏ”
- **Trung Quốc** bắt đầu siết chặt van xuất khẩu bạc từ ngày 01/01/2026. Theo đó, nguồn cung trong nước lẽ ra phải tăng lên và giá sẽ hạ nhiệt
- **Sản lượng thép của Mỹ** vượt Nhật Bản lần đầu tiên sau 26 năm

- **Mỹ** siết kiểm soát dầu mỏ Venezuela, khiến Trung Quốc đối mặt cú sốc nguồn cung năng lượng
- **Tổng thống Mỹ Donald Trump** hôm 31/1 tuyên bố Ấn Độ sẽ mua dầu thô từ Venezuela nhằm thay thế một phần dầu Nga mà quốc gia nhập khẩu dầu lớn thứ ba thế giới này đang mua - hãng tin Reuters đưa tin
- **Ấn Độ và EU** ký thỏa thuận thương mại lịch sử giữa căng thẳng thuế quan với Mỹ
- **Đồng USD** chịu áp lực bán mạnh khi xuất hiện tín hiệu Fed có thể phối hợp với BoJ hỗ trợ đồng yen
- **Thị trường** cho rằng Tổng thống Mỹ Donald Trump đang “bật đèn xanh” để đồng USD suy yếu
- **Nhật Bản** dự kiến “bật đèn xanh” cho các quỹ ETF tiền điện tử từ năm 2028
- **Chính phủ Nhật Bản** vẫn chưa can thiệp vào đồng Yên
- **Kinh tế toàn cầu đang “đổ xô gom vàng”** giữa bối cảnh nợ công dự kiến vượt 100% GDP khiến giới đầu tư lo ngại về khủng hoảng nợ toàn cầu chưa từng có
- **Thái Lan** quyết định giới hạn giao dịch vàng trực tuyến để kiểm soát đà tăng mạnh của đồng baht, nhằm giảm áp lực lên xuất khẩu và du lịch
- **Giá dầu giảm hơn 6%** khi ông Trump phát tín hiệu đàm phán với Iran
- **OPEC+** tạm ngưng tăng sản lượng dầu đến hết quý 1/2026

- **NHNN** bơm ròng hơn 46.000 tỷ đồng trong tuần từ 26-30/1, lãi suất liên ngân hàng trên mức 4%
- **Việt Nam - Hoa Kỳ** sẽ tiếp tục đàm phán phiên thứ 6 về Hiệp định Thương mại đối ứng, công bằng và cân bằng
- **Thủ tướng** làm Trưởng Ban Chỉ đạo triển khai Nghị quyết phát triển kinh tế nhà nước
- **Trung tâm tài chính quốc tế Đà Nẵng** mở không gian tăng trưởng mới cho kinh tế số
- **Thành lập** Cơ quan giúp việc Hội đồng điều hành Trung tâm Tài chính quốc tế
- **Bộ Xây dựng** đề nghị khẩn trương rà soát, đề xuất nâng cấp các tuyến cao tốc đang đầu tư phân kỳ
- **Chỉ số PMI** ngành sản xuất Việt Nam đạt 52.5 điểm trong tháng 1, giảm nhẹ so với mức 53.0 điểm của tháng 12 nhưng vẫn nằm trên hần ngưỡng 50.0 điểm
- **Tháng 2/2026** có nhiều chính sách mới có hiệu lực, nổi bật là quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh vàng, thuế; Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quảng cáo
- **Chính phủ Việt Nam** đặt mục tiêu đạt xếp hạng tín nhiệm quốc gia mức Đầu tư (investment grade) vào năm 2030
- **Hướng tới GDP 10%:** Kinh tế Nhà nước 'mở đường', tư nhân 'tăng tốc'

- **Bộ NN&MT** kiến nghị sửa gấp Nghị định 46, tháo gỡ khó khăn cho hàng nông sản ở cửa khẩu
- **Bộ Xây dựng** thông tin mới về việc bỏ cấp phép xây dựng với nhà ở riêng lẻ
- **Điều chỉnh Quy hoạch năng lượng quốc gia:** Sẵn sàng nguồn lực cho mục tiêu tăng trưởng hai con số
- **Theo các chuyên gia VIS Rating**, tỷ lệ nợ có vấn đề của ngành ngân hàng dự kiến giảm 0,1 điểm % xuống 2,1%, dẫn dắt bởi các ngân hàng quốc doanh và một số ngân hàng tư nhân quy mô lớn
- **IFC TP.HCM:** Lộ trình 5 năm để hiện thực hóa tham vọng Trung tâm tài chính quốc tế
- **Thủ tướng** yêu cầu phải hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đường sắt cao tốc Bắc – Nam chậm nhất trong quý IV/2026, đồng thời triển khai song song các công việc liên quan
- **Bộ Công Thương** thông tin về phát hiện mỏ dầu lớn, mỏ Hải Sư Vàng, thuộc bể Cửu Long được đánh giá có tiềm năng lớn về dầu khí
- **Theo Cục Điện lực**, nguồn điện cho các trạm sạc xe điện dự kiến chiếm khoảng 1-1,5% nhu cầu hàng năm là không lớn, hệ thống điện sẽ cơ bản đáp ứng tiêu thụ điện cho 1 triệu xe điện vào năm 2030
- **Bộ Tài chính** tham vấn các kinh nghiệm tốt từ quốc tế nhằm hoàn thiện khung pháp lý về quản lý nợ công, phục vụ mục tiêu tăng trưởng kinh tế cao trong giai đoạn tới

- **HDBank** công bố kết quả kinh doanh năm 2025 với lợi nhuận trước thuế đạt hơn 21.300 tỷ đồng, tăng 27,4% so với năm trước và vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra
- **CTG** lãi trước thuế năm 2025 gần 43,446 tỷ đồng, tăng 37% so với năm trước nhờ giảm mạnh dự phòng rủi ro tín dụng
- **BIDV** lãi trước thuế năm 2025 gần 37,900 tỷ đồng, tăng 18%
- **Vietjet:** Năm 2025, doanh thu hợp nhất đạt hơn 82 ngàn tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2024. Lợi nhuận hợp nhất trước và sau thuế lần lượt đạt 2,630 tỷ và 2,123 tỷ đồng, tăng 44.3% và 51.2%, đạt vượt 120% kế hoạch năm 2025
- **BSR** ghi nhận doanh thu thuần quý 4/2025 hơn 37.6 ngàn tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ. Giá vốn giảm 5% giúp Doanh nghiệp lãi gộp tới 3.6 ngàn tỷ đồng, gấp 17 lần nền thấp cùng kỳ
- **VPBank** đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng 35%, lợi nhuận tăng 30% năm 2026
- **Sabeco** lãi ròng quý 4 tăng 2 chữ số, biên lãi gộp lập đỉnh gần 38%
- **GEX** ghi nhận lợi nhuận trước thuế 4.636 tỷ đồng trong năm 2025, mức cao nhất từ trước đến nay
- **Masan** ghi nhận lợi nhuận cả năm đạt gần 6.764 tỷ đồng, gấp 1,6 lần so với năm 2024. Đây là mức kỷ lục nếu loại trừ lợi nhuận bất thường từ việc bán mảng kinh doanh thức ăn chăn nuôi trong năm 2021

- **FPT** công bố doanh thu năm 2025 đạt 70.113 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 13.039 tỷ đồng, lần lượt tăng 11,6% và 17,8% so với cùng kỳ năm ngoái
- **REE:** Kết quả cả năm 2025, doanh thu thuần đạt hơn 10 ngàn tỷ đồng, tăng 19% so với năm trước; lãi ròng hơn 2.5 ngàn tỷ đồng, tăng 27%
- **TNG** công bố kết quả kinh doanh sơ bộ tháng 1/2026 với doanh thu tiêu thụ ước đạt 714 tỷ đồng, tăng 50% so với cùng kỳ năm trước
- **GAS:** Doanh thu 2025 lập kỷ lục với 135 ngàn tỷ đồng, phá kỷ lục lập năm 2024 với mức tăng 30%; lãi ròng hơn 11.4 ngàn tỷ đồng, tăng 10%
- **Coteccons** lãi hơn 500 tỷ trong nửa đầu năm tài chính 2026, backlog hơn 62 ngàn tỷ
- **MSH** khép lại năm 2025 với loạt kỷ lục kinh doanh mới, doanh thu thuần đạt hơn 5,538 tỷ đồng, tăng 5% so với năm trước. Lãi ròng tăng mạnh 48%, lên gần 612 tỷ đồng
- **Petrolimex:** Lũy kế cả năm 2025, lãi ròng gần 2.7 ngàn tỷ, đi lùi 7%. So với kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua, PLX vượt tới 15.6% mục tiêu lợi nhuận
- **VIB:** Lợi nhuận 2025 vượt 9.100 tỷ đồng, hoàn tất 9 ăm xây dựng nền tảng, bước vào giai đoạn tăng trưởng mới
- **BVB** đạt lãi trước thuế 2025 gần 522 tỷ đồng, tăng 34% so với năm trước

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD (HDS)

 www.hdbs.vn

TRỤ SỞ CHÍNH

 23A-B Nguyễn Đình Chiểu, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

 +84 287 3076966

 +84 286 2838666

CHI NHÁNH HÀ NỘI

 Tầng 5, 32 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội

 +84 243 359 8866

 +84 243 351 8866

PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH

 hdbs.vn/tin-tuc-su-kien/trung-tam-phan-tich

 research@hdbs.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được xây dựng dựa trên dữ liệu thu thập từ các nguồn được đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên HDS không đảm bảo tính chính xác và đầy đủ tuyệt đối của các thông tin này. Các nhận định trong báo cáo phản ánh quan điểm tại thời điểm phát hành, có thể thay đổi theo diễn biến thị trường mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ mang tính tham khảo và không phải là khuyến nghị đầu tư. HDS không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro hoặc tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng thông tin trong báo cáo.

Báo cáo này là sản phẩm và tài sản của HDS. Mọi hành vi sao chép sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của HDS đều là trái luật.